TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 -THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HSST
Ngày 29/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà: **Lê Thị Tâm**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Bồng và bà Lê Thị Liên**

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thanh Hóa tham gia phiên toà:

Ông: Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/HSST ngày 26/6/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo: Phạm Viết T, sinh năm: 1988, tại xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú tại: Xóm 2, làng 11, xã K, huyện L, tỉnh Thanh Hoá (nay làng 11, xã T, tỉnh Thanh Hoá). Căn cước công dân: 040088033280; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; con ông: Phạm Văn Đ; con bà Nguyễn Thị H; có vợ: Trần Thị D, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

+ BỊ HẠI:

Cháu Bùi Lê Văn T, sinh năm: 2017 (đã chết),

+ ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BỊ HẠI LÊ BÙI VĂN T:

Anh Bùi Văn G, sinh năm: 1984 (*bố đẻ cháu T)*

Cùng trú tại: Thôn S, xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hoá nay là thôn Sơn M, xã T, tỉnh Thanh Hóa (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

1. Ông Lục Đình L, sinh năm: 1979 (*vắng mặt);*
2. Ông Dương Đình T, sinh năm 1970 (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23/3/2025, anh Dương Đình T, trú tại khu 6, thị trấn L, huyện X, tỉnh Thanh Hóa (là Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và

thương mại Thường Quế; địa chỉ: Thôn Hố D, xã P, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa) phân công anh Lục Đình L, sinh năm 1979, trú tại thôn H, xã P, huyện Thọ Xuân có giấy phép lái xe hạng C và Phạm Viết T, có giấy phép lái xe hạng C, (đều là lái xe làm thuê cho công ty) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe ô tô tải (có cần cẩu), màu xanh, biển số 36C- 438.65 đi giao hàng (là gạch tuy nen 2 lỗ) từ trụ sở Công ty tại xã P, huyện Thọ Xuân đến thôn T, xã TN, huyện Như Xuân cho khách hàng, khi đi Lục Đình L là người điều khiển xe.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, sau khi giao hàng xong, Phạm Viết T điều khiển xe ô tô biển số 36C- 438.65 chở theo Lục Đình L đi theo đường Hồ Chí Minh từ xã Thượng N, huyện X để về Công ty tại thôn H, xã P, huyện Thọ Xuân. Khi di chuyển đến Km 578+350 đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa phận thôn C, xã T, huyện Thường Xuân, Phạm Viết T nhìn thấy phía trước cùng chiều, cách xe ô tô khoảng hơn 40 mét có 01 xe mô tô biển số 36D1-012.83 do anh Bùi Văn G, sinh năm 1984, trú tại thôn S, xã L, huyện Thường Xuân điều khiển, chở theo phía sau con trai là cháu Bùi Lê Văn T, sinh năm 2017, trú cùng thôn. Nhận thấy xe mô tô 36D1- 012.83 di chuyển với tốc độ chậm nên T nhấn ga, điều khiển xe ô tô vượt lên về bên trái phía trước, quá trình vượt xe, T không bấm còi, không bật đèn cảnh báo và không xin nhan. Khi xe ô tô 36C- 438.65 di chuyển đến gần đầu xe mô tô 36D1-012.83 thì có một xe ô tô tải (không xác định được biển kiểm soát và người điều khiển) di chuyển phía sau cùng chiều ra tín hiệu còi và xi nhan xin vượt, đồng thời đi vượt qua bên trái xe ô tô do T điều khiển. Thấy vậy, T đánh lái xe ô tô sang phải (ép sát với lề đường bên phải) theo chiều di chuyển để tránh xe ô tô thì phần mặt trước ngoài phần trước chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô biển số 36C-438.65 va chạm với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe mô tô biển số 36D1-012.83. Sau va chạm, xe mô tô biển số 36D1-012.83 và người trên xe bị đổ ngã xuống nền đường thì cháu Bùi Lê Văn T bị lốp sau bên phải xe ô tô biển số 36C- 438.65 đè qua người. Hậu quả, cháu Bùi Lê Văn T tử vong tại chỗ, anh Bùi Văn G bị thương tích được đưa đi sơ cứu vết thương, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định số: 1267/KLGĐTT-PC09 ngày 08/04/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của Bùi Lê Văn T là do: Đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số: 2927/KL-KTHS ngày 11/04/2025 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Văn G tại thời điểm giám định là 15% (mười lăm phần trăm).

Tại Kết luận giám định số: 1327/KL-KTHS ngày 15/04/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài phần trước chắn bùn bánh trước (cách mặt trước ba đờ sốc trước 70cm) xe ô tô 36C- 438.65 với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe mô tô 36D1- 012.83.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô 36C- 438.65 ở bên trái, chuyển động cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô 36D1-012.83.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt số (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc chiều đường từ Nghệ An đi Hà Nội.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn là bao nhiêu.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn Video có ghi lại hình ảnh của vụ tai nạn giao thông nêu trên, được sao lưu theo quy định và lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu AEGET, dung lượng 32GB. Tại Kết luận giám định số: 1455/KL-KTHS ngày 26/04/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video của 01 (một) USB gửi giám định.

- Trích xuất 07 (bảy) ảnh từ tệp video gửi giám định – Thể hiện trong phụ lục.

Tiến hành đo nồng độ cồn và kiểm tra chất ma tuý trong cơ thể của Phạm Viết T, kết quả Phạm Viết T không có nồng độ cồn và âm tính với các chất ma tuý.

Tiến hành đo nồng độ cồn và kiểm tra chất ma tuý trong cơ thể của Bùi Văn G, kết quả Bùi Văn G có nồng trong hơi thở là 0,852mg/1 và âm tính với các chất ma tuý.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Phạm Viết T vượt xe mà không có báo hiệu xi nhan, còi, không đảm bảo an toàn dẫn đến phần mặt trước ngoài phần trước chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô biển số 36C- 438.65 do Phạm Viết T điều khiển đã va chạm với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe mô tô biển số 36D1- 012.83 do Bùi Văn G điều khiển chở theo con trai là cháu Bùi Lê Văn T di chuyển ở phần đường bên phải cùng chiều phía trước, khiến xe mô tô biển số 36D1-012.83 và người trên xe bị đổ ngã xuống nền đường, cháu Bùi Lê Văn T bị lốp sau bên phải xe ô tô biển số 36C- 438.65 đè qua người tử vong tại chỗ, anh Bùi Văn G bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (mười lăm phần trăm), xe mô tô bị hư hỏng.

Đối với Bùi Văn G, khi điều khiển xe mô tô biển số 36D1- 012.83 tham gia giao thông vào sáng ngày 23/3/2025 có đội mũ bảo hiểm, đi đúng phần đường theo quy định. Tuy nhiên Bùi Văn G không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn (nồng độ cồn trong hơi thở là 0,852mg/l) và chưa làm thủ tục sang tên chứng nhận đăng ký xe mô tô. Hành vi trên của Bùi Văn G đã vi phạm khoản 1, 2, Điều 9 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định và điểm a, khoản 3, Điều 32 Nghị định 168/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, vi phạm trên của Bùi Văn Giới không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông mà chỉ là vi phạm hành chính. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu có liên quan đề nghị Phòng PC08, Công an tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn G.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo Phạm Viết T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 220.000.000 đồng. Đại diện bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng các đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 (một) xe ô tô biển số đăng ký 36C- 438.65; nhãn hiệu "THACO", số khung: RNHA1425AFC071317, số máy: YC4E14020E12F7F01158; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 36-001463, cấp ngày 11/08/2023 do Công an huyện Thọ Xuân cấp; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: DB-3689120, cấp ngày 27/11/2024, có hiệu lực đến hết ngày 26/05/2025; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ ô tô số: BB-230842261, cấp ngày 27/11/2024; thời hạn bảo hiểm đến ngày 27/11/2025.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 010244085572, có giá trị đến ngày 01/10/2029 cấp cho Phạm Viết T.

- 01 (một) xe mô tô biển số đăng ký 36D1- 012.83, nhãn hiệu "ELEGANT", màu bạc-đỏ, số khung: HBH061139, số máy: CBH061139; 01 (một) Đăng ký mô tô, xe máy số: 010143, cấp ngày 16/02/2011 do Công an huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa cấp.

- 01 USB nhãn hiệu AEGET, dung lượng 32GB.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe ô tô biển số đăng ký 36C-438.65; nhãn hiệu "THACO; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 36-001463, cấp ngày 11/08/2023 do Công an huyện Thọ Xuân cấp; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: DB-3689120, cấp ngày 27/11/2024; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ ô tô số: BB-230842261, cấp ngày 27/11/2024. Qua xác minh xác định xe ô tô và các tài liệu có liên quan là tài sản hợp pháp của anh Dương Đình T, trú tại khu 6, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Dương Đình T.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số đăng ký 36D1- 012.83, nhãn hiệu "ELEGANT", màu bạc- đỏ, số khung: HBH061139, số máy: CBH061139; 01 (một) Đăng ký mô tô, xe máy số: 010143, cấp ngày 16/02/2011 do Công an huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa cấp. Qua xác minh xác định xe mô tô và giấy tờ nêu trên là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn Giới được anh Lê Văn T, sinh năm 1968, trú tại thôn Làng Pheo, xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân (anh Tâm là anh rể của Bùi Văn G) cho, tặng vào năm 2018 nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn G.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 010244085572, có giá trị đến ngày 01/10/2029 cấp cho Phạm Viết T; 01 USB nhãn hiệu AEGET, dung lượng 32 GB, chuyển theo hồ sơ vụ án để phục vụ truy tố, xét xử.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKSTX ngày 25/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân (nay là VKSDN khu vực 10 - Thanh Hóa) truy tố Phạm Viết T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Phạm Viết T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông*

đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Viết T 16 (mười sáu) tháng đến 19 (mười chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 32 (ba mươi hai) tháng đến 38 (ba mươi tám) tháng.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo tự nguyện hỗ trợ, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại 220.000.000đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 USB nhãn hiệu AEGET, dung lượng 32GB, là vật chứng của vụ án được chuyển theo hồ sơ vụ án. Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 010244085572, cho Phạm Viết T. Về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, (nay VKSND khu vực 10 - Thanh Hóa) Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, Biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/3/2025, tại khu vực Km 578+350 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn C, xã L, huyện Thường Xuân, Phạm Viết T, điều khiển xe ô tô biển số 36C- 438.65 di chuyển từ xã T, huyện X đến xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân đã vượt xe mà không có báo hiệu xi nhan, còi, không đảm bảo an toàn dẫn đến phần mặt trước ngoài phần trước chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô biển số 36C- 438.65 do Phạm Viết T điều khiển đã va chạm với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe mô tô biển số 36D1-012.83 do Bùi Văn G điều khiển chở con trai là cháu Bùi Lê Văn T di chuyển ở phần đường bên phải cùng chiều phía trước, khiến xe mô tô biển số 36D1-012.83 và người trên xe bị đổ ngã xuống nền đường, cháu Bùi Lê Văn T bị lốp sau bên phải xe ô tô biển số 36C- 438.65 đè qua người tử vong tại chỗ, anh Bùi Văn G bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (mười lăm phần trăm), xe mô tô bị hư hỏng.

Hậu quả cháu Bùi Lê Văn T tử vong trên đường đi cấp cứu, anh G bị thương nhẹ. Hành vi trên của Phạm Viết T đã vi phạm khoản 5, Điều 14 Luật trật tự an toàn giao

thông đường bộ năm 2024 "*Xe xin vượt phải có báo hiệu nhấp nháy bằng đèn chiếu sáng phía trước hoặc còi…"* gây tai nạn giao thông làm chết 01 người, bị thương 01 người nên đã cấu thành đầy đủ tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là chính xác, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo; Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, sau khi sự việc xảy ra đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Năm 2025 bị cáo ủng hộ quỹ người nghèo tại địa phương. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhiệm trách hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; ổn định, từ trước đến ngày phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương để chăm sóc con nhỏ và bố mẹ già yếu nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cơ sở cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. *Về trách nhiệm dân* sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 -Thanh Hóa tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" đề nghị mức hình phạt; về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Phạm Viết T xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 010244085572, có giá trị đến ngày 01/10/2029 cấp cho Phạm Viết T. Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo T; 01 USB nhãn hiệu AEGET, dung lượng 32GB, được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Phạm Viết T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*";

Xử phạt: Phạm Viết T 17 (mười bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 34 (ba mươi tư) tháng. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2025). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã KT, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. "*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo* ". Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Phạm Viết T 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 010244085572, (bản gốc), mang tên Phạm Viết T tại Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thanh Hóa; Về 01 USB nhãn hiệu AEGET, dung lượng 32 GB, được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*". Buộc Phạm Viết T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/7/2025). Đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 10 – Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS vụ án.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Tâm